TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2025/QĐST- DS	*Hải Phòng, ngày 18 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải N ngày 08 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 172/2025/TLST-DS ngày 04 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải N về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải N, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1969, nơi cư trú: Thôn 9, Cao Nhân, phường Lê Ích Mộc, N phố Hải Phòng.

Bị đơn: Ông Nguyễn Vặn N, sinh năm 1960, nơi cư trú: Thôn 9, Cao Nhân, phường Lê Ích Mộc, N phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1963, nơi cư trú: Thôn 9, Cao Nhân, phường Lê Ích Mộc, N phố Hải Phòng.

Người có quyền L nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Hữu, sinh năm 1958, nơi cư trú: Thôn 9, Cao Nhân, phường Lê ích Mộc, N phố Hải Phòng.

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1963, nơi cư trú: Thôn 6, Cao Nhân, phường Lê Ích Mộc, N phố Hải Phòng.

- Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1966, nơi cư trú: Thôn 9, Cao Nhân, phường Lê Ích Mộc, N phố Hải Phòng,

- Bà Nguyễn Thị Thủy, sinh năm 1973, nơi cư trú: Tổ dân phố 3, Quảng T1, phường Lê Ích Mộc, N phố Hải Phòng.

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1976, nơi cư trú: Thôn 8, Cao Nhân, phường Lê Ích Mộc, N phố Hải Phòng.

- Bà Hoang Thị T, sinh năm 1963, nơi cư trú: Thôn 9, Cao Nhân, phường Lê Ích Mộc, N phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Cụ Hoàng Thị T3, sinh năm 1932, chết năm 2019, cụ Nguyễn Văn V, sinh năm 1936 chết năm 1998. Xác định hàng thừa kế của cụ T3 và cụ V là 7 người con gồm: Bà Nguyễn Thị Hữu, ông Nguyễn Văn N, Bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị T1, ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Thuỷ, bà Nguyễn Thị L. Bà Nguyễn Thị Hữu, bà Nguyễn Thị N, bà Nguyễn Thị T1, bà Nguyễn Thị Thuỷ, bà Nguyễn Thị L thống nhất đối với phần di sản thừa kế được hưởng tự nguyện tặng cho ông Nguyễn Văn C.

2.2 Về di sản thừa kế của cụ T3 và cụ V: Quyền sử dụng 901m^2 đất và tài sản trên đất tại thửa số 393 tờ bản đồ 02 tại thôn 9, Quang Trung, phường Lê Ích Mộc, N phố Hải Phòng đã được UBND huyện T2 Nguyên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AQ 212899, số vào sổ H/00999 ngày 09-12-2009 cho hộ bà Hoàng Thị T3.

2.3 Thống nhất chia di sản thừa kế như sau:

- Ông Nguyễn Văn N được quyền sử dụng 125,3m^2 đất và tài sản trên đất tại thửa số 393 tờ bản đồ 02 tại thôn 9, Quang Trung, phường Lê Ích Mộc, N phố Hải Phòng đã được Uỷ ban nhân dân huyện T2 Nguyên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AQ 212899, số vào sổ H/00999 ngày 09 tháng 12 năm 2009 cho hộ bà Hoàng Thị T3. (bao gồm các mốc 16a, 17, 18, 19, 19a,19b, 16a trên sơ đồ kèm theo).

- Ông Nguyễn Văn C được quyền sử dụng 775,9m2 đất và tài sản trên đất số 393 tờ bản đồ 02 tại thôn 9, Quang Trung, phường Lê Ích Mộc, N phố Hải Phòng đã được UBND huyện T2 Nguyên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AQ 212899, số vào sổ H/00999 ngày 09 năm 12 năm 2009 cho hộ bà Hoàng Thị T3 (bao gồm các mốc 20, từ 1 đến 16, 16a trên sơ đồ kèm theo).

2.4 Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hữu, ông Nguyễn Văn N, bà Nguyễn Thị N là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Ông Nguyễn Văn C phải nộp 36.692.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với phần di sản thừa kế được nhận (trị giá tài sản phải chịu án phí là 2.069.200.000 đồng), nhưng được trừ vào số tiền 12.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010685 ngày 04 tháng 6 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự N phố Thuỷ Nguyên nay là Thi hành án dân sự N phố Hải Phòng. Ông

Nguyễn Văn C còn phải nộp 24.692.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có trách nhiệm liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng N theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự (để thi hành);
- VKSND cùng cấp;
- THADS TP Hải Phòng;
- Lưu: HSVA, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mai